TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2019/QĐST-HNGĐ	*Nghi Lộc, ngày 05 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 69/2019/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Đậu Thị H, sinh năm 1994

Nơi cư trú: xóm 23, xã Ng V, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An

2. Anh Trần Văn D, sinh năm 1990

Nơi cư trú: xóm 23, xã Ng V, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về quan hệ hôn nhân: Chị Đậu Thị H và anh Trần Văn D tự nguyện kết hôn với nhau, được Ủy ban nhân dân xã Ng V, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 41 ngày 23 tháng 3 năm 2013, là hôn nhân hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân: Chị Đậu Thị H và anh Trần Văn D đều thừa nhận sau khi kết hôn, do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên phát sinh mâu thuẫn, sống không hạnh phúc. Thời điểm phát sinh mâu thuẫn trầm trọng nhất là khi chị H mang bầu cháu thứ hai anh D nghi ngờ không phải con của anh và vợ chồng có xẩy ra xung đột nên đã sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ cũng đã được hơn 3 năm. Đến ngày 25 tháng 3 năm 2019 thì chị H gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc yêu cầu ly hôn anh D. Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng chị H và anh D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa, không thể tiếp tục sống chung với nhau nên không đồng ý đoàn tụ mà thuận tình ly hôn.

[2].Về nuôi con chung: Chị Đậu Thị H và anh Trần Văn D có 02 con chung là Trần Văn Kh, sinh ngày 16 tháng 8 năm 2013 và Trần Bảo Ng, sinh ngày 18 tháng 3 năm 2015. Chị H và anh D thỏa thuận giao cả hai con chung là Trần Văn Kh, sinh ngày 16 tháng 8 năm 2013 và Trần Bảo Ng, sinh ngày 18 tháng 3 năm 2015 cho anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 1.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 4 năm 2019 cho đến khi con chung trưởng thành.

[3].Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đậu Thị H và anh Trần Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4].Về lệ phí Tòa án: Chị Đậu Thị H và anh Trần Văn D thỏa thuận chị H chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét, tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh D đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của chị H và anh D được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đậu Thị H và anh Trần Văn D.

- Về con chung: Giao con chung là Trần Văn Kh, sinh ngày 16 tháng 8 năm 2013 và Trần Bảo Ng, sinh ngày 18 tháng 3 năm 2015 cho anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 1.000.000 đồng/ tháng kế từ tháng 4 năm 2019 cho đến khi con chung trưởng thành niên tròn 18 tuổi.

Chị Đậu Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu chị H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh h□ởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh D có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của chị H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đậu Thị H và anh Trần Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đậu Thị H chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng)

lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị H đã nộp theo biên lai thu số 0005565 ngày 29 tháng 3 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- VKSND H.Nghi Lộc;
- Chi cục THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND xã Ng V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải Dương